

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 23/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Dân;
2. Ông Bé Kim Phong.

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Hoàng Văn Thức.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Trọng H; tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 04 tháng 9 năm 1997 tại Hòa An, Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1968, con bà Nông Thị T (đã chết);

Vợ, con: Chưa có;

Anh, chị, em ruột: Bị cáo có hai chị em, là con út trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2019 đến ngày 14/4/2019. Hiện đang tại ngoại tại xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Lương Xuân H1, sinh năm 1997.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Địa chỉ: Tổ 1, phố G, thị trấn N, Hòa An, Cao Bằng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 07/02/2019, Nguyễn Trọng H, sinh năm 1997, trú tại xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng rủ Vương Văn H2, sinh năm 1996 là người cùng xóm đi lên nhà ông Dương Đức T ở xóm T, xã B, Hòa An để xem chơi gà. Mục đích của H là nếu có xe máy để sơ hở thì sẽ trộm cắp nhưng H không nói với H2 về ý định của mình, trước khi đi H đã chuẩn bị sẵn 01 chiếc mỏ lết và 01 đoạn dây điện lõi đồng dài khoảng 08cm để trong túi quần mang theo. Khi đến sân nhà ông T được khoảng 01 tiếng đồng hồ thì bắt đầu có nhiều người đến xem chơi gà và để xe máy bên lề đường cách sỏi chơi gà khoảng 20m đến 50m. H quan sát thấy mọi người đều tập trung xem chơi gà nên bắt đầu đi tìm xe để trộm cắp, H nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, BKS: 11H1-133.11 dựng ở mép đường bê tông, cách nhà ông T khoảng hơn 20m, đầu xe hướng vào nhà ông T, đuôi xe hướng ra ngoài đường không có người trông coi. H tiến lại cầm vào xe máy, quay đầu xe hướng ra ngoài đường và ngồi lên xe đẩy xe di chuyển, thả trôi dọc đến đoạn đường vắng thì dừng xe dùng tay móc, kéo cụm rơ le điện ở bên trong mặt nạ ra và lấy sợi dây điện đã chuẩn bị sẵn từ trước cắm nối hai giắc với nhau để khởi động hệ thống điện. Sau khi nổ được máy xe, H dùng mỏ lết tháo biển kiểm soát của xe đặt lên vị trí ngồi lái và bẻ phần nhựa chắn bùn phía sau của xe vứt vào bụi cây ven đường rồi điều khiển xe máy về cất vào kho thóc của gia đình tại xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Sau đó, H đi thuê làm chìa khóa xe máy về mở cốp xe thấy có một số đồ ở trong cốp xe nên H cất giấu tại nhà mình.

Cùng ngày, sau khi phát hiện bị mất chiếc xe máy, anh Lương Xuân H1, sinh năm 1997, trú tại: Tổ 1, phố G, thị trấn N, Hòa An, Cao Bằng đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Hòa An. Ngày 08/02/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An đã tiến hành khám xét nhà ở của Nguyễn Trọng H và thu giữ toàn bộ những đồ vật và chiếc xe máy do H trộm cắp nói trên.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trọng H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận số 04/KL-ĐGTS, ngày 12/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hòa An thì 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát: 11H1-133.11, số máy G3D4E292192, số khung 610GY278281 trị giá 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 09/CTr-VKSHA, ngày 18 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nguyễn Trọng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Trọng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã học nổi hệ thống điện xe máy trên mạng để áp dụng vào việc trộm cắp xe máy. Việc bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe máy là đã có khi từ bị cáo đang ở nhà, bị cáo rủ Vương Văn H2 đi xem chọi gà là để thuận tiện cho việc thực hiện hành vi của bị cáo, tuy nhiên bị cáo không nói cho H2 biết. Sau khi trộm được chiếc xe máy, bị cáo có lên trang Facebook thấy chủ sở hữu đăng tin tìm chiếc xem bị mất trộm, bị cáo thấy hành vi của mình là sai nên chủ động liên lạc với chủ xe để đến lấy lại chiếc xe mà bị cáo đã trộm. Tại quá trình giải quyết vụ án, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Lương Xuân H1 trình bày: Giữa anh và bị cáo không quen biết gì. Sự việc anh bị mất trộm đúng như bị cáo đã trình bày vì hôm ngày 07/02/2019 anh có đến nhà ông Dương Đức T ở xóm T, xã B xem chọi gà, anh để xe máy ở bờ đường gần nhà ông T, đến khoảng 10giờ 30 phút cùng ngày anh phát hiện chiếc xe máy mình bị mất nên anh đã báo với Công an huyện Hòa An. Đến sáng hôm sau, ngày 08/02/2019, anh lên mạng Facebook thì có người nhắn tin đến bảo là có thấy chiếc xe máy của anh ở xã H, Hòa An, anh đến kiểm tra thì phát hiện người nhắn tin thông báo cho anh là người đã có hành vi trộm chiếc xe máy của anh. Sau khi nhận lại được chiếc xe, anh đã được nhận lại tất cả các đồ vật kèm theo xe và được người trộm chiếc xe máy là bị cáo Nguyễn Trọng H thanh toán tất cả các chi phí mà anh đi sửa chữa xe nên tại phiên tòa anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Ngoài ra anh có lời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo Nguyễn Trọng H không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Bị hại cũng không có ý kiến gì thêm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Khoảng 08 giờ ngày 07/02/2019, khi đến xem chơi gà ở xóm T, xã B, huyện Hòa An, lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản nên bị cáo Nguyễn Trọng H đã lấy trộm được chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 11H1-133.11 của anh Lương Xuân H1 ở Tổ 1, phố G, thị trấn N, Hòa An đem về nhà cất giấu. Giá trị của chiếc xe máy mà bị cáo trộm cắp là 32.000.000 đồng. Bị cáo đã lợi dụng lúc mọi người tập trung chú ý xem chơi gà nên tìm những xe máy không có ai trông coi để trộm tài sản. Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, cơ quan, tổ chức, là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp với mục đích là chiếm đoạt tài sản của người khác mang về sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành và phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trọng H sinh ra và lớn lên tại xóm N, xã H, Hòa An, Cao Bằng được bố mẹ nuôi dưỡng ăn học đến lớp 12 tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Hòa An sau đó ở nhà với gia đình, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội về đến nhà bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình nên đã chủ động liên lạc với bị hại đến nhận xe và chịu toàn bộ chi phí sửa chữa xe hư hỏng do bị cáo gây ra, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Lương Xuân H1 có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận của chính quyền

địa phương về quá trình chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Đồng thời vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và có tính chất phòng ngừa chung, do vậy HĐXX xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề này.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát: 11H1-133.11, số máy G3D4E292192, số khung 0610GY278281 và một số đồ vật kèm theo xe, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An đã làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu nên việc trả lại này không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án và đúng pháp luật.

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An đã tạm giữ một số đồ vật, tài liệu: 01 (một) dây lõi đồng bên ngoài bọc nhựa màu vàng, kích thước khoảng 10cm; 02 (hai) chìa khóa xe máy, kích thước chiều dài 08cm; 01 (một) mỏ lết kim loại màu trắng, có chiều dài 14cm; 01 (một) tấm nhựa màu đen có kích thước dài 45cm, rộng 20cm, mặt trên nhựa có in chữ Exciter, trên tấm nhựa có nhiều vết nứt vỡ. Đây là những đồ vật đã thu giữ được từ vụ án hiện nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/4/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH1 chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) dây lõi đồng bên ngoài bọc nhựa màu vàng, kích thước khoảng 10cm; 02 (hai) chìa khóa xe máy, kích thước chiều dài 08cm; 01 (một) mỏ lết kim loại màu trắng, có chiều dài 14cm; 01 (một) tấm nhựa màu đen có kích thước dài 45cm, rộng 20cm, mặt trên nhựa có in chữ Exciter, trên tấm nhựa có nhiều vết nứt vỡ.

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20 ngày 19/3/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai, bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lục Thanh Hải